|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG ty .................................****Số: ...../Qđ - TMN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*****............................, ngày ..... tháng ..... năm 20.....*** |

 QUY ĐỊNH

VỀ CÔNG TÁC AN TOÀN – VỆ SINH LAO ĐỘNG

 **GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

 **.......................................................................**

 *Căn cứ Thông tư số 01/2011/TTLT – BLĐTBXH – BYT ngày 10 tháng 01 năm 2011 về việc hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác an toàn - vệ sinh lao động trong cơ sở lao động;*

 *Căn cứ Quyết định số ............/QĐ-HĐTV, ngày ..... tháng ..... năm 20.... của Hội đồng thành viên Tổng Công ty ........................................ về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty .................................;*

 *Công ty Ban hành Quy định an toàn - vệ sinh lao động trong Công ty với các điều khoản sau:*

**Chương I**

# NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1.** Bản quy định này quy định tổ chức bộ máy, phân định trách nhiệm công tác an toàn - vệ sinh lao động trong Công ty.

**Điều 2.** Kinh phí để thực hiện công tác an toàn - vệ sinh lao động được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty và là chi phí hợp lý khi tính thuế, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định hiện hành của pháp luật về luật thuế thu nhập doanh nghiệp.

**Điều 3. Tổ chức bộ máy an toàn - vệ sinh lao động của Công ty gồm:**

1. Bộ phận an toàn - vệ sinh lao động

2. Bộ phận y tế

3. Mạng lưới an toàn vệ sinh viên

4. Hội đồng Bảo hộ lao động Công ty

# Chương II

# TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ PHÂN ĐỊNH TRÁCH NHIỆM

# VỀ CÔNG TÁC AN TOÀN - VỆ SINH LAO ĐỘNG TRONG CÔNG TY

**Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng Bảo hộ Lao động và Mạng lưới An toàn - Vệ sinh viên**

***1. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng Bảo hộ Lao động:***

a. Hội đồng bảo hộ lao động là tổ chức phối hợp, tư vấn về các hoạt động an toàn - vệ sinh lao động ở Công ty và để đảm bảo quyền được tham gia và kiểm tra giám sát về công tác bảo hộ lao động, an toàn - vệ sinh lao động của tổ chức công đoàn.

b. Số lượng thành viên Hội đồng bảo hộ lao động phải đảm bảo các quy định sau.

- Đại diện người sử dụng lao động làm Chủ tịch Hội đồng.

- Đại diện Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở làm Phó Chủ tịch Hội đồng.

- Đại diện lãnh đạo phòng Tổ chức – Nhân sự làm Uỷ viên thường trực, kiêm Thư ký Hội đồng.

- Các Uỷ viên khác là cán bộ Phụ trách y tế, cán bộ kỹ thuật, cán bộ lao động - tiền lương hoặc các thành viên khác có liên quan nhưng số lượng không được vượt quá 9 người.

***2. Cơ cấu tổ chức của Mạng lưới an toàn - vệ sinh viên:***

a. Mạng lưới an toàn - vệ sinh viên gồm những người lao động trực tiếp, có am hiểu về nghiệp vụ, nhiệt tình, gương mẫu trong việc chấp hành các quy định về công tác an toàn - vệ sinh lao động và được người lao động trong tổ bầu ra. Để đảm bảo tính khách quan trong hoạt động, an toàn vệ sinh viên không được là tổ trưởng.

b. Mỗi phòng, tổ sản xuất phải bố trí ít nhất một an toàn - vệ sinh viên.

c. An toàn - vệ sinh viên hoạt động dưới sự quản lý và hướng dẫn của Ban chấp hành công đoàn cơ sở, trên cơ sở “Quy chế hoạt động của mạng lưới an toàn - vệ sinh viên”.

**Điều 5. Chức năng và nhiệm vụ của bộ phận an toàn – vệ sinh lao động.**

***1. Chức năng***:

 Bộ phận an toàn - vệ sinh lao động có chức năng tham mưu, giúp việc cho người sử dụng lao động trong việc tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hoạt động an toàn - vệ sinh lao động.

***2. Nhiệm vụ***:

a. Phối hợp với các bộ phận có liên quan trong Công ty tiến hành các công việc sau:

- Xây dựng nội quy, quy chế, quy trình, biện pháp bảo đảm an toàn - vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ trong Công ty;

- Quản lý theo dõi việc đăng ký, kiểm định các máy, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn - vệ sinh lao động;

- Xây dựng kế hoạch an toàn - vệ sinh lao động hàng năm và đôn đốc, giám sát việc thực hiện kế hoạch; đánh giá rủi ro và xây dựng kế hoạch ứng phó khẩn cấp;

- Tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định về an toàn - vệ sinh lao động của Nhà nước, của Công ty trong phạm vi Công ty;

- Tổ chức huấn luyện về an toàn - vệ sinh lao động cho người lao động;

- Kiểm tra về an toàn - vệ sinh lao động theo định kỳ ít nhất 6 tháng 1 lần các đơn vị sản xuất trực thuộc;

- Kiểm tra môi trường lao động, theo dõi tình hình thương tật, bệnh tật phát sinh do nghề nghiệp; đề xuất với Giám đốc Công ty các biện pháp quản lý, chăm sóc sức khỏe lao động;

b. Đề xuất tham gia kiểm tra việc chấp hành các quy định về an toàn - vệ sinh lao động;

c. Đề xuất với người sử dụng lao động biện pháp khắc phục các tồn tại về an toàn - vệ sinh lao động;

**Điều 6. Quyền hạn của bộ phận an toàn – vệ sinh lao động:**

1. Yêu cầu người phụ trách bộ phận sản xuất ra lệnh đình chỉ công việc hoặc có thể quyết định việc tạm đình chỉ công việc (trong trường hợp khẩn cấp) khi phát hiện các nguy cơ xẩy ra tai nạn lao động để thi hành các biện pháp bảo đảm an toàn lao động, đồng thời phải báo cáo người sử dụng lao động về tình trạng này.

2. Đình chỉ hoạt động của máy, thiết bị không đảm bảo an toàn hoặc đã hết hạn sử dụng.

3. Tham gia điều tra, thống kê, báo cáo và quản lý các vụ tai nạn lao động theo quy định pháp luật hiện hành.

4. Tham dự các buổi họp giao ban sản xuất, sơ kết, tổng kết tình hình sản xuất kinh doanh và kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch an toàn - vệ sinh lao động.

5. Tham gia góp ý về lĩnh vực an toàn - vệ sinh lao động tại các cuộc họp xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, trong việc lập và duyệt các đề án thiết kế, thi công, nghiệm thu, trong việc tổ chức tiếp nhận và đưa vào sử dụng nhà xưởng, máy, thiết bị.

6. Tổng hợp và đề xuất với Giám đốc Công ty giải quyết các đề xuất, kiến nghị của các đoàn thanh tra, kiểm tra của các đơn vị cấp dưới hoặc của người lao động.

7. Tham gia ý kiến vào việc thi đua, khen thưởng; tổng hợp, đề xuất khen thưởng, xử lý kỹ luật đối với tập thể, cá nhân trong công tác bảo hộ lao động, an toàn - vệ sinh lao động.

**Điều 7. Chức năng và nhiệm vụ của Bộ phận y tế.**

***1. Chức năng*:**

Bộ phận y tế có chức năng tham mưu, giúp việc cho Giám đốc Công ty và trực tiếp thực hiện việc quản lý sức khỏe của người lao động.

***2. Nhiệm vụ:***

a. Thực hiện công tác khám chữa bệnh thông thường tại cơ sở lao động;

b. Quản lý tình hình sức khỏe của người lao động, bao gồm: Tổ chức khám sức khỏe định kỳ; khám bệnh nghề nghiệp, lưu giữ và theo dõi hồ sơ sức khỏe tuyển dụng, hồ sơ khám sức khỏe định kỳ, hồ sơ bệnh nghề nghiệp (nếu có);

c. Quản lý cơ số trang thiết bị thuốc men phục vụ sơ cấp cứu trong công ty;

d. Xây dựng các nội quy về vệ sinh lao động, các yếu tố nguy cơ gây bệnh nghề nghiệp và các biện pháp dự phòng để người lao động tham gia phòng tránh;

đ. Xây dựng các tình huống sơ cấp cứu thực tế tại cơ sở; chuẩn bịsẵnsàng các phương án và tình huống cấp cứu tai nạn lao động nhằm đảm bảo sơ cấp cứu có hiệu quả trong trường hợp xảy ra sự cố tai nạn lao động;

e. Kiểm tra việc chấp hành điều lệ vệ sinh, phòng chống dịch bệnh; phối hợp với bộ phận an toàn - vệ sinh lao động để triển khai thực hiện đo kiểm tra, giám sát các yếu tố nguy cơ trong môi trường laođộng, hướngdẫn các đơn vị và người lao động thực hiện các biện pháp vệ sinh lao động;

g. Xây dựng kế họach điều dưỡng và phục hồi chức năng cho người lao động làm công việc nặng nhọc, độc hại hoặc có kết quả khám sức khỏe định kỳ loại IV, loại V hoặc mắc bệnh nghề nghiệp;

h. Định kỳ hàng năm tổ chức huấn luyện cho người lao động về ảnh hưởng của các yếu tố có hại phát sinh trong môi trường lao động đến sức khỏe và các biện pháp dự phòng các bệnh liên quan đến yếu tố nghề nghiệp; các biện pháp sơ cứu, cấp cứu tai nạn lao động thông thường tại nơi làm việc;

i. Hàng năm kiểm tra, giám sát môi trường lao động; quản lý hồ sơ vệ sinh lao động của cơ sở; đề xuất các khuyến nghị và biện pháp cải thiện điều kiện lao động và nâng cao sức khỏe người lao động;

k. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chế độ bồi dưỡng (cơ cấu định lượng hiện vật, cách thức tổ chức bồi dưỡng) cho những người lao động làm việc có hại đến sức khỏe;

l. Tham gia hoàn chỉnh các thủ tục để giám định tổn hại sức khỏe, thương tật cho người lao động bị bệnh nghề nghiệp, tai nạn lao động;

m. phối hợp và nhận sự chỉ đạo của cơ quan y tế địa phương hoặc y tế Bộ, ngành (nếu có) để quản lý sức khỏe của người lao động; tiếp nhận và thực hiện đầy đủ chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của y tế địa phương và y tế Bộ, ngành;

n. Thực hiện các báo cáo định kỳ về quản lý sức khỏe, bệnh nghề nghiệp của người lao động đối với cơ quan y tế địa phương và y tế Bộ, ngành.

**Điều 8. Quyền hạn của Bộ phận y tế.**

1. Tham dự các cuộc họp giao ban sản xuất, sơ kết, tổng kết tình hình sản xuất kinh doanh và kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch an toàn - vệ sinh lao động;

2. Tham dự các cuộc họp về xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh, lập và duyệt các đề án thiết kế, thi công, nghiệm thu và tiếp nhận đưa vào sử dụng nhà xưởng, máy, thiết bị để tham gia ý kiến về lĩnh vực an toàn - vệ sinh lao động;

3. Yêu cầu người phụ trách bộ phận sản xuất ra lệnh đình chỉ công việc hoặc có thể quyết định việc tạm đình chỉ công việc ( trong trường hợp khẩn cấp) khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm hoặc các nguy cơ gây ảnh hưởng sức khỏe, bệnh tật, ốm đau cho người lao động, đồng thời phải báo cáo Giám đốc Công ty về tình trạng này;

4. Đình chỉ việc sử dụng các chất không bảo đảm quy định về vệ sinh lao động;

5. Tham gia việc tổng hợp, đề xuất khen thưởng, xử lý kỷ luật đối với tập thể, cá nhân trong công tác an toàn - vệ sinh lao động;

6. Tham gia các cuộc họp, hội nghị và giao dịch với cơ quan y tế địa phương hoặc y tế Bộ, ngành để nâng cao nghiệp vụ và phối hợp công tác.

**Điều 9. Nhiệm vụ của Mạng lưới an toàn - vệ sinh viên.**

1. Đôn đốc, nhắc nhở, hướng dẫn mọi người trong tổ, phòng chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về an toàn - vệ sinh lao động, bảo quản các thiết bị an toàn, phương tiện bảo vệ cá nhân; nhắc nhở trưởng phòng, tổ trưởng sản xuất chấp hành các quy định về an toàn - vệ sinh lao động;

2. Giám sát việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn, các quy trình, nội quy an toàn - vệ sinh lao động, phát hiện những thiếu sót, vi phạm về an toàn - vệ sinh lao động của người lao động trong tổ, phòng, phát hiện những trường hợp mất an toàn của máy, thiết bị;

3. Tham gia xây dựng kế hoạch an toàn - vệ sinh lao động, các biện pháp phương án làm việc an toàn - vệ sinh lao động trong phạm vi tổ, phòng; tham gia hướng dẫn biện pháp làm việc an toàn đối với người lao động mới đến làm việc ở tổ, phòng;

4. Kiến nghị với tổ trưởng sản xuất hoặc cấp trên thực hiện đầy đủ các chế độ, biện pháp đảm bảo an toàn - vệ sinh lao động và khắc phục kịp thời những hiện tượng thiếu an toàn vệ sinh của máy, thiết bị và nơi làm việc.

**Điều 10. Quyền hạn của mạng lưới an toàn - vệ sinh viên:**

1. Được dành một phần thời gian làm việc để thực hiện các nhiệm vụ của an toàn - vệ sinh viên; riêng đối với an toàn - vệ sinh viên trong tổ sản xuất được trả lương cho thời gian thực hiện nhiệm vụ đó và được hưởng phụ cấp trách nhiệm như tổ trưởng sản xuất.

2. Yêu cầu người lao động trong tổ ngừng làm việc để thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn - vệ sinh lao động, nếu thấy có nguy cơ trực tiếp gây sự cố, tai nạn lao động.

3. Được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp hoạt động do công đoàn và người sử dụng lao động phối hợp tổ chức.

**Điều 11. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng Bảo hộ lao động.**

1. Tham gia, tư vấn với người sử dụng lao động và phối hợp các hoạt động trong việc xây dựng quy chế quản lý, chương trình hành động, kế hoạch an toàn - vệ sinh lao động và các biện pháp an toàn - vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện lao động, phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp của Công ty;

2. Tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện công tác an toàn - vệ sinh lao động theo định kỳ 6 tháng và một năm. Trong kiểm tra, nếu phát hiện nguy cơ mất an toàn, có quyền yêu cầu người sử dụng lao động thực hiện các biện pháp loại trừ nguy cơ đó.

**Chương III**

**TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BỘ PHẬN QUẢN LÝ VÀ CHUYÊN MÔN**

**CỦA CÔNG TY TRONG CÔNG TÁC AN TOÀN – VỆ SINH LAO ĐỘNG**

**Điều 12. Trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị sản xuất
trực thuộc.**

1. Tổ chức huấn luyện, kèm cặp, hướng dẫn đối với lao động mới tuyển dụng hoặc mới chuyển về làm việc tại đơn vị về biện pháp làm việc an toàn khi giao việc cho họ;

2. Bố trí người lao động làm việc đúng nghề được đào tạo, đã được huấn luyện và đã qua sát hạch kiến thức an toàn - vệ sinh lao động đạt yêu cầu;

3. Không để người lao động làm việc nếu họ không thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn - vệ sinh lao động, không sử dụng đầy đủ trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân đã được cấp phát;

4. Thực hiện và kiểm tra đôn đốc các Tổ (Đội) trưởng sản xuất và mọi người lao động thuộc quyền quản lý thực hiện tiêu chuẩn, quy phạm, quy định biện pháp làm việc an toàn và các quy định về công tác an - vệ sinh lao động.

5. Tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung kế hoạch an toàn - vệ sinh lao động, xử lý kịp thời các thiếu sót qua kiểm tra, các kiến nghị của các Tổ sản xuất, các đoàn thanh tra, kiểm tra có liên quan đến trách nhiệm của đơn vị và báo cáo với Công ty những vấn đề ngoài khả năng giải quyết của đơn vị.

6. Thực hiện khai báo, điều tra tai nạn lao động xảy ra trong đơn vị theo quy định của Nhà nước và phân cấp của Công ty.

7. Phối hợp với Chủ tịch Công đoàn cơ sở thành viên định kỳ tổ chức tự kiểm tra về công tác an toàn - vệ sinh lao động ở đơn vị, tạo điều kiện để mạng lưới an toàn, vệ sinh viên trong đơn vị hoạt động có hiệu quả.

8. Thủ trưởng đơn vị có quyền từ chối nhận người lao động không đủ trình độ và đình chỉ công việc với người lao động tái phạm các quy định đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ.

**Điều 13. Trách nhiệm của Tổ trưởng (Đội trưởng) sản xuất**

1. Hướng dẫn và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc người lao động thuộc quyền quản lý chấp hành đúng các quy trình, biện pháp làm việc an toàn, quản lý sử dụng tốt các trang bị, phương tiện bảo vệ cá nhân, trang bị phương tiện kỹ thuật an toàn và cấp cứu y tế;

2. Tổ chức nơi làm việc đảm bảo an toàn và vệ sinh, kết hợp với an toàn vệ sinh viên của Tổ, thực hiện tốt việc tự kiểm tra để phát hiện và xử lý kịp thời các nguy cơ đe dọa đến an toàn và sức khoẻ phát sinh trong quá trình lao động sản xuất;

3. Báo cáo kịp thời với Giám đốc Xí nghiệp (Trung tâm) mọi hiện tượng thiếu an toàn, vệ sinh trong sản xuất mà Tổ không giải quyết được và các trường hợp xảy ra tai nạn lao động, sự cố thiết bị để có biện pháp giải quyết kịp thời;

4. Kiểm điểm, đánh giá tình trạng an toàn, vệ sinh lao động và việc chấp hành các quy định về bảo hộ lao động trong các kỳ họp tổng kết công tác sản xuất của Tổ;

5. Tổ trưởng sản xuất có quyền từ chối nhận người lao động không đủ trình độ, nghề nghiệp và kiến thức về an toàn - vệ sinh lao động; từ chối nhận công việc hoặc dừng công việc của Tổ nếu thấy có nguy cơ đe doạ đến tính mạng, sức khoẻ của Tổ viên và báo cáo kịp thời về đơn vị để kịp thời xử lý.

**Điều 14. Trách nhiệm của Phòng Kế hoạch sản xuất**

1. Tổng hợp các yêu cầu về nguyên vật liệu, nhân lực và kinh phí trong kế hoạch an toàn - vệ sinh lao động vào kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và tổ chức thực hiện.

2. Phối hợp với bộ phận an toàn - vệ sinh lao động của Công ty theo dõi, đôn đốc và đánh giá việc thực hiện các nội dung công việc đã đề ra trong kế hoạch an toàn - vệ sinh lao động, đảm bảo cho kế hoạch được thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ.

**Điều 15. Trách nhiệm của Phòng Kỹ thuật công nghệ**

1. Nghiên cứu cải tiến trang thiết bị, hợp lý hoá sản xuất và các biện pháp về kỹ thuật an toàn, kỹ thuật vệ sinh để đưa vào kế hoạch an toàn - vệ sinh lao động; hướng dẫn, giám sát thực hiện các biện pháp kỹ thuật an toàn, kỹ thuật vệ sinh và cải thiện điều kiện làm việc.

2. Biên soạn, sửa đổi bổ sung và hoàn thiện các quy trình, biện pháp làm việc an toàn đối với máy, thiết bị, hóa chất và từng công việc, các phương án ứng cứu khẩn cấp khi có sự cố; tham gia biên soạn tài liệu giảng dạy về an toàn - vế sinh lao động cho người lao động và phối hợp với bộ phận an toàn - vệ sinh lao động huấn luyện cho người lao động tại công ty.

4. Tham gia việc kiểm tra định kỳ về an toàn - vệ sinh lao động và tham gia điều tra tai nạn lao động có liên quan đến kỹ thuật an toàn;

5. Phối hợp với bộ phận an toàn - vệ sinh lao động tham gia theo dõi việc quản lý, kiểm định các loại máy, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn - vệ sinh lao động.

**Điều 16. Trách nhiệm của Phòng Tổ chức – Nhân sự**

1.Tham mưu đề xuất các thành phần tham gia Hội đồng Bảo hộ lao động, cán bộ làm công tác an toàn - vệ sinh lao động phù hợp với quy mô, đặc thù của Công ty.

2. Phối hợp với các đơn vị sản xuất và các bộ phận có liên quan tổ chức và huấn luyện lực lượng phòng chống tai nạn và sự cố trong sản xuất phù hợp với đặc điểm của Công ty.

3. Phối hợp với bộ phận an toàn - vệ sinh lao động và các đơn vị tổ chức thực hiện các chế độ bảo hộ lao động; đào tạo, nâng cao tay nghề kết hợp với huấn luyện an toàn - vệ sinh lao động, trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, bồi dưỡng bằng hiện vật, bồi thường, trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bảo hiểm xã hội…;

4. Đảm bảo việc cung cấp đầy đủ kịp thời nhân lực để thực hiện các nội dung, biện pháp đề ra trong kế hoạch an toàn - vệ sinh lao động.

5. Mua sắm đảm bảo và cấp phát đầy đủ, kịp thời những vật liệu, dụng cụ, trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động theo kế hoạch.

**Điều 17. Trách nhiệm của Phòng Hành chính - Quản trị**

1. Phối hợp với bộ phận có liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau đây về công tác an toàn - vệ sinh lao động.

a. Tham gia theo dõi việc quản lý, đăng ký, kiểm định các loại máy, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn - vệ sinh lao động.

b. Quản lý và sửa chữa cơ sở hạ tầng nhà, điện, nước, công tác phòng cháy chữa cháy trong Công ty.

c. Tham mưu đề xuất các thành phần tham gia Đội Phòng cháy chữa cháy phù hợp với quy mô, đặc thù của Công ty.

d. Tham gia việc kiểm tra công tác an toàn, vệ sinh môi trường lao động trong Công ty.

**Điều 18. Trách nhiệm của Phòng Tài chính kế toán**

1. Lập dự toán kinh phí kế hoạch an toàn - vệ sinh lao động.

2. Bảo đảm cung cấp kịp thời, đầy đủ kinh phí cho công tác an toàn - vệ sinh lao động.

3. Thực hiện thanh quyết toán kinh phí thực hiện kế hoạch an toàn - vệ sinh lao động theo quy định của Pháp luật hiệ hành.

**Chương IV**

**TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN**

**CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG**

**TRONG CÔNG TÁC AN TOÀN – VỆ SINH LAO ĐỘNG**

**Điều 19. Trách nhiệm của Công đoàn cơ sở Công ty trong công tác an toàn – vệ sinh lao động.**

1. Thay mặt người lao động ký thoả ước lao động tập thể, trong đó có nội dung về công tác an toàn - vệ sinh lao động.

2. Tuyên truyền, vận động, giáo dục người lao động, người sử dụng lao động thực hiện tốt các quy định của pháp luật về an toàn - vệ sinh lao động; chấp hành quy chuẩn, tiêu chuẩn, các biện pháp làm việc an toàn và phát hiện kịp thời những hiện tượng thiếu an toàn, vệ sinh trong sản xuất, đấu tranh với những hiện tượng vi phạm quy trình kỹ thuật an toàn..

3. Tổ chức lấy ý kiến tập thể người lao động khi tiến hành các công việc sau: Xây dựng nội quy, quy chế quản lý an toàn - vệ sinh lao động; xây dựng kế hoạch an toàn - vệ sinh lao động; đánh giá việc thực hiện chế độ chính sách bảo hộ lao động, biện pháp đảm bảo an toàn, sức khỏe người lao động; tổng kết rút kinh nghiệm hoạt động an toàn - vệ sinh lao động của công đoàn ở cơ sở để tham gia với người sử dụng lao động.

4. Phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức các hoạt động để đẩy mạnh phong trào bảo đảm an toàn - vệ sinh lao động; động viên khuyến khích người lao động phát huy sáng kiến cải tiến thiết bị máy , công nghệ nhằm cải thiện môi trường làm việc, giảm nhẹ sức lao động.

5. Phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác bảo hộ lao động cho cán bộ đoàn và mạng lưới an toàn - vệ sinh viên.

**Điều 20. Quyền hạn của Công đoàn cơ sở Công ty trong công tác an toàn – vệ sinh lao động**

1. Tham gia với người sử dụng lao động trong việc xây dựng các quy chế, nội quy quản lý về an toàn - vệ sinh lao động.

2. Tổ chức đoàn kiểm tra độc lập của Công đoàn hoặc tham gia các đoàn tự kiểm tra do Công ty tổ chức để kiểm tra việc thực hiện kế hoạch an toàn - vệ sinh lao động, thực hiện các chế độ chính sách an toàn - vệ sinh lao động và các biện pháp đảm bảo an toàn sức khỏe cho người lao động.

3. Kiến nghị với người sử dụng lao động thực hiện các biện pháp an toàn - vệ sinh lao động và phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.

4. Tham gia điều tra tai nạn lao động; tham dự các cuộc họp kết luận của các đoàn thanh tra, kiểm tra về công tác an toàn - vệ sinh lao động tại Công ty.

**Điều 21. Trách nhiệm của người lao động**

***1. Trách nhiệm chung của người lao động***

a. Học tập và tham dự các buổi tập huấn về công tác an toàn - vệ sinh lao động;

d. Kiến nghị với Tổ trưởng sản xuất về điều kiện lao động, các phương tiện bảo vệ cá nhân còn thiếu hoặc chất lượng không đảm bảo theo đúng quy định về công tác an toàn - vệ sinh lao động Công ty đã ban hành.

e. Đề nghị Tổ trưởng ghi vào sổ kiến nghị và sổ ghi biên bản về an toàn - vệ sinh lao động (sổ phải được đóng dấu giáp lai và quản lý tốt để truy cứu khi cần thiết).

***2. Trách nhiệm của người lao động ngoại nghiệp***

a. Khi thi công ở các khu vực rừng, núi:

- Phải mang theo và sử dụng đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cần thiết gồm: Quần áo lao động phổ thông, giày vải bạt cao cổ, mũ, nón lá chống mưa nắng, gang tay vải bạt, tất chống vắt, võng, bạt cá nhân, dây an toàn (sử dụng khi cần thiết), thùng đựng thiết bị, vải che mưa, ô che nắng, dao phát cây, bật lửa, nước uống, thực phẩm khô, dụng cụ nấu cơm, thuốc và dụng cụ sơ cấp cứu thông thường.

- Không ngủ đêm dưới gốc cây có cành khô lớn.

- Phải uống nước đun sôi để nguội (trừ trường hợp rất đặc biệt); không ăn các lá rừng, nấm rừng lạ.

- Phải có người dân địa phương dẫn đường nếu thi công ở những khu vực không có dân cư.

b. Khi thi công ở khu vực có sông, suối.

- Phải mang theo và sử dụng đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cần thiết gồm: Quần áo lao động phổ thông, phao cứu sinh, giày vải bạt thấp cổ, mũ nón lá chống mưa nắng, võng, bạt cá nhân, thùng đựng thiết bị, vải che mưa, ô che nắng, bật lửa, nước uống, thực phẩm khô, dụng cụ nấu cơm, thuốc và dụng cụ sơ cấp cứu thông thường.

- Khi qua sông ở những khu vực không có ghe, thuyền, đơn vị phải cử người quản lý trực tiếp lập kế hoạch vượt sông. Chỉ được qua sông khi có đầy đủ biện pháp an toàn.

c. Khi thi công khu vực đô thị:

- Phải sử dụng quần áo lao động phổ thông, mũ, nón lá chống mưa nắng, mang theo thùng đựng thiết bị, vải che mưa, ô che nắng, thuốc và dụng cụ sơ cấp cứu thông thường.

- Chấp hành tốt luật lệ an toàn giao thông theo đúng quy định.

d. Người lao động phải uống thuốc phòng bệnh trước khi đi thi công tại các khu vực có khả năng truyền nhiễm bệnh. Trường hợp có sự cố xảy ra (có người bị lạc rừng, bị ốm nặng), phải báo ngay cho người quản lý và kết hợp với địa phương để được xử lý kịp thời.

***3. Trách nhiệm của người lao động nội nghiệp***

Đầu giờ làm việc hàng ngày và trước khi bắt đầu vào một công việc mới phải quan sát tình trạng an toàn - vệ sinh lao động của máy, thiết bị điện, mặt bằng sản xuất, dụng cụ, phương tiện phòng cháy, chữa cháy, dụng cụ phương tiện cấp cứu sự cố,… và báo cáo ngay cho Thủ trưởng những thiếu sót hoặc nguy cơ gây tai nạn lao động, sự cố cháy, nổ hoặc những yếu tố làm ảnh hưởng xấu đến sức khoẻ con người.

**Chương V**

**CÔNG TÁC KHAI BÁO VÀ ĐIỀU TRA TAI NẠN LAO ĐỘNG**

**Điều 22. Nguyên tắc khai báo và điều tra tai nạn lao động**

Hội đồng Bảo hộ và các đơn vị trực thuộc Công ty có trách nhiệm thực hiện công tác khai báo và điều tra tai nạn lao động theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 14/2005/TTLT/BLĐTBXH - BYT - TLĐLĐVN ngày 08 tháng 3 năm 2005.

**Điều 23. Trách nhiệm của Hội đồng Bảo hộ**

1. Khai báo với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định về các vụ tai nạn lao động chết người và tai nạn lao động làm bị thương nặng xảy ra đối với CBCNV thuộc Công ty.

2. Điều tra tất cả các vụ tai nạn lao động đối với CBCNV thuộc
Công ty.

3. Phải khai báo bằng cách nhanh nhất với cơ quan Thanh tra Nhà nước về an toàn lao động (Thanh tra Nhà nước về vệ sinh lao động, Liên đoàn lao động, cơ quan công an gần nhất) khi xảy ra tai nạn lao động làm chết người, tai nạn lao động nặng. Tai nạn ở địa phương nào thì khai báo ở địa phương đó.

4. Thực hiện điều tra tai nạn lao động theo Thông tư liên tịch số 14/2005/TTLT/BLĐTBXH-BYT-TLĐLĐVN ngày 08 tháng 3 năm 2005.

**Điều 24. Trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc**

1. Kịp thời có biện pháp sơ cứu, cấp cứu người bị nạn.

2. Khai báo bằng cách nhanh nhất đến cơ quan địa phương nơi xảy ra tai nạn, đồng thời khai báo với Hội đồng Bảo hộ lao động sau khi xảy ra tai nạn chết người, tai nạn lao động nặng. Trường hợp người bị tai nạn lao động chết trong thời gian điều trị, hoặc do tái phát vết thương tai nạn lao động thì phải khai báo ngay sau khi người bị nạn lao động chết theo Thông tư liên tịch số 14/2005/TTLT/BLĐTBXH-BYT-TLĐLĐVN ngày 08 tháng 3 năm 2005.

3. Giữ nguyên hiện trường những vụ tai nạn lao động chết người và tai nạn lao động nặng. Trường hợp do cấp cứu mà hiện trường thay đổi thì phải ghi lại đầy đủ bằng biên bản. Chỉ được chôn tử thi và xoá bỏ hiện trường nếu đã hoàn thành bước điều tra tại chỗ và được đoàn kiểm tra tai nạn lao động cho phép.

4. Cung cấp ngay tài liệu, vật chứng có liên quan đến tai nạn lao động theo yêu cầu của Trưởng đoàn điều tra và chịu trách nhiệm trước Pháp luật về những tài liệu vật chứng ấy.

5. Tạo điều kiện cho những người biết hoặc có liên quan đến tai nạn lao động cung cấp tình hình cho đoàn kiểm tra khi được yêu cầu.

6. Nếu người bị tai nạn ở đơn vị khác thì nơi xảy ra tai nạn phải khai báo và thông báo cho cơ quan hoặc thân nhân của người bị tai nạn biết. Hai cơ sở này phối hợp giải quyết trên kết quả kiểm tra.

**Điều 25. Trách nhiệm của những người biết hoặc có liên quan đến vụ tai nạn lao động**

1. Khai báo đầy đủ, đúng sự thật về vụ tai nạn lao động và những vấn đề có liên quan đến vụ tai nạn lao động theo yêu cầu của đoàn kiểm tra. Phải chịu trách nhiệm trước Pháp luật về điều đã khai báo.

2. Lời khai được viết thành văn bản, ghi rõ ngày, tháng, năm khai báo, có chữ ký, ghi rõ họ, tên người khai báo.

**Chương VI**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

 **Điều 26.** Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 27.** Tập thể, cá nhân thực hiện tốt các quy định về công tác an toàn - vệ sinh lao động được khen thưởng, nếu có hành vi sai trái, gây hậu quả xấu sẽ bị phê bình hoặc kỷ luật.

 **Điều 28.** Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty có trách nhiệm chỉđạo Công đoàn cơ sở thành viên và phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Công ty tổ chức phổ biến và hướng dẫn bản quy chế này đến toàn thể CBCNV trong từng đơn vị. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh bằng văn bản về Công ty để có biện pháp sửa đổi, bổ sung kịp thời.

 **GIÁM ĐỐC**

 ***Nơi nhận:*** (đã ký)

- HĐTV TCT (để báo cáo);

- Đảng ủy Cty (để báo cáo);

- Chủ tịch Cty (để báo cáo);

- Các Phó GĐ Công ty;

- CĐCS, Đoàn TNCS;

- Các phòng, đơn vị trực thuộc;

- Lưu: HS, VT.